TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Quảng Xương, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2022/TLST-DS ngày 18/10/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Ngọc C – Sinh năm 1950

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện X, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Hồ Cao C – Sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện X, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hồ Thị D – Sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện X, tỉnh H.

2. Bà Hồ Thị H – Sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện X, tỉnh H.

3. Bà Trịnh Thị Thu – Sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Ph, xã K, huyện X, tỉnh H.

4. Bà Hồ Thị Đ – Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã L,huyện X, tỉnh H..

Người đại diện của nguyên đơn- Luật sư: Ông Vũ Văn Trà

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự tự nguyện thống nhất:

+ Di sản thừa kế của ông Hồ Thanh H và bà Hoàng Thị Th là: Thửa đất số 152, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính 299 với diện tích là 583m^2, đến năm 1993 thì thuộc thửa đất số 191, tờ bản đồ số 01, diện tích là 777m^2. Thửa đất này đã được UBND huyện Quang Xương tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D 0296364 ngày 14/7/1995, mang tên bà Hồ Thị Th (sổ mục kê ghi nhầm là Hồ Thị Th) tại xã Quảng Lợi huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa.

+ Chia phần di sản thừa kế của ông Hồ Thanh H và bà Hoàng Thị Th cụ thể như sau:

- Chia cho ông Hồ Ngọc C: Ông Hồ Ngọc C có toàn quyền sử dụng và toàn quyền sở hữu đất tại thửa đất số 191, tờ bản đồ số 01 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D 0296364 ngày 14/7/1995, mang tên bà Hồ Thị Th (sổ mục kê ghi nhầm là Hồ Thị Th) tại xã Quảng lợi huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa với tổng diện tích đất giao cho ông Hồ Ngọc C là 146,3m^2 (Trong đó đất ở diện tích 50m^2, phần còn lại là 96,3m^2 là đất trồng cây lâu năm - đất 10%), có vị trí tứ cận như sau:
  - Phía Đông giáp phần đất ruộng chiều rộng 6m;
  - Phía Tây giáp ngõ bê tông chiều rộng 6m;
  - Phía Nam giáp đất nhà anh Cường chiều dài 24,29m;
  - Phía Bắc giáp nhà bà Thóc chiều dài 24,49m.

  Đồng thời ông Hồ Ngọc C cũng được toàn quyền sở hữu toàn bộ tài sản, công trình trên đất không còn giá trị.
- Chia cho ông Hồ Cao C: Phần đất còn lại của thửa đất số 191, tờ bản đồ số 01 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D 0296364 ngày 14/7/1995, mang tên bà Hồ Thị Th (sổ mục kê ghi nhầm là Hồ Thị Th) tại xã Quảng lợi huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa giao cho ông Hồ Cao Cg có toàn quyền sử dụng đất và toàn quyền sở hữu, sử dụng tài sản trên đất. Cụ thể tổng diện tích là 630,7m^2 (trong đó là 150m^2 đất ở và 480,7m^2 là đất trồng cây lâu năm - đất 10%) có vị trí tứ cận như sau:
  - Phía Đông giáp phần đất ruộng chiều rộng 30m;
  - Phía Tây giáp ngõ bê tông chiều rộng 30m;
  - Phía Nam giáp đất nhà anh Cảnh chiều dài 21,02m;
  - Phía Bắc giáp nhà anh Cảnh chiều dài 21,02m.
- Phần diện tích đất tăng do đo đạc sai lệch và do anh C lấn chiếm thì các bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Phần tài sản và công trình trên đất là của ông Hồ Cao C được giao hiện đang sử dụng là do ông C tự xây dựng không liên quan đến di sản thừa kế nên các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các bên thống nhất giải quyết theo biên bản Hội đồng định giá tài sản ngày 12/01/2023 của Huyện Quảng Xương là đất ở có giá trị là 4.200.000đ/m2; Giá là đất trồng cây lâu năm - đất 10% có giá trị là 27.000đ/m^2.

- Phần ông Hồ Ngọc C được hưởng trị giá là 50m^2 đất ở x 4.200.000đ = 210.000.000đ và 96,3 m^2 là đất trồng cây lâu năm - đất 10%x 27.000đ = 2.600.000đ. Tổng số tiền là: 212.600.000đ.

- Phần ông Hồ Cao C được hưởng trị giá là 150m^2 đất ở x 4.200.000đ = 630.000.000đ và 480,7m^2 là đất trồng cây lâu năm - đất 10% x 27.000đ = 12.978.000đ. Tổng số tiền là: 642.978.000đ.

- Các đương sự có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký biến động đất theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng (gồm có thẩm định, định giá và đo đạc): Các bên thống nhất tự thỏa thuận chi phí và đã nộp đủ chi phí.

3. Về án phí:

- Ông Hồ Cao Cường phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 14.859.000đ. (mười bốn triệu tám trăm năm mươi chín nghìn đồng).

- Ông Hồ Ngọc C được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm vì thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Đại Long